

Bản án số: 69/2025/HNGĐ-ST
Ngày 22 - 12 - 2025
V/v tranh chấp thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bấm

Ông Vũ Đức Dũng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Nhật Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 -Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 49/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2025 về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2025/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Vũ Văn H; nơi cư trú: Số 597 đường T, phường M, quận N (nay là phường N), thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị T; nơi cư trú: Số 597 đường T, phường M, quận N (nay là phường N), thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Vũ Văn H trình bày:

Năm 2014 tôi và chị Nguyễn Thị T kết hôn với nhau. Quá trình chung sống vợ chồng tôi có một con chung là Vũ Thanh Hằng, sinh ngày 30/12/2018. Chúng tôi sống với nhau NH không có hạnh phúc và xảy ra mâu thuẫn nên đã ly hôn tại Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng theo Quyết định số 58/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28/3/2022 về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự. Nội dung của Quyết định thỏa thuận giao con chung Vũ Thanh Hằng cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị T là người trực tiếp nuôi con, tôi vẫn thường xuyên thăm nom, chăm sóc và chu cấp tiền nuôi con cùng chị T. Tuy nhiên do chị T có liên quan đến việc vay mượn tiền của một số người nên đã bỏ nhà đi. Chị T để lại cháu Hằng cho ông bà ngoại chăm sóc con. Vì vậy, để đảm bảo được quyền lợi tốt nhất cho cháu Hằng, cháu Hằng cần có sự chăm sóc trực tiếp của bố. Tôi đề nghị Tòa án xem xét giải quyết giao cháu Vũ Thanh Hằng, sinh ngày 30/12/2018 cho tôi trực tiếp nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Nguyễn Thị T vắng mặt tại địa phương. Theo tài liệu do Tòa án thu thập thì chị T giao lại con cho bố mẹ để chăm sóc, bố mẹ chị T không biết chị T đi đâu làm gì, chị T cũng không liên lạc về gia đình. Thực tế chị Nguyễn Thị T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng ra Quyết định truy tìm người số 12526/QĐ-CSHS ngày 18/7/2025.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu: Qua nghiên cứu hồ sơ thấy rằng việc thụ lý vụ án cũng như quá trình xây dựng lập hồ sơ và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã tuân thủ và thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Văn H và cũng là nguyện vọng của cháu Vũ Thanh Hằng. Giao con chung là Vũ Thanh Hằng, sinh ngày 30/12/2018 cho anh H nuôi, việc cấp dưỡng nuôi con anh H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Chị Nguyễn Thị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về nuôi con sau khi ly hôn được quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chị Nguyễn Thị T có địa chỉ cư trú trên địa bàn phường N, thành phố Hải Phòng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn anh Vũ Văn H trong quá trình giải quyết vụ án đã có quan điểm và đề nghị Toà án xét xử vắng mặt; bị đơn chị Nguyễn Thị T đã được Toà án tổng đạt hợp lệ NH không có quan điểm, vắng mặt không có lý do. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227; khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung tranh chấp:

[3] Theo Quyết định số 58/2022/QĐCNTTLH ngày 28 tháng 3 năm 2022 về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án nhân dân quận N (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Hải Phòng), thành phố Hải Phòng. Về con chung giao con chung là Vũ Thanh Hằng, sinh ngày 30/12/2018 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị T là người trực tiếp nuôi con, anh H vẫn thường xuyên thăm nom, chăm sóc và chu cấp tiền nuôi con cùng chị T. NH thực tế chị T bỏ nhà đi đâu gia đình không biết, không liên lạc về gia đình. Chị T bỏ nhà đi và giao cháu Hằng cho bố mẹ đẻ chăm sóc. Đồng thời chị Nguyễn Thị T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng ra Quyết định truy tìm người số 12526/QĐ-CSHS ngày 18/7/2025. Như vậy chị T không đảm bảo việc nuôi dạy, chăm sóc con chung. Hiện anh H có công việc và thu nhập ổn định, có nơi ở ổn định. Mặt khác, nguyện vọng của cháu Hằng được ở cùng với anh H. Tài liệu xác minh thể hiện anh H chăm sóc, nuôi dưỡng con đầy đủ, chu đáo; bảo đảm các quyền lợi của con. Do vậy, chấp nhận yêu cầu của anh H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và phù hợp với nguyện vọng của cháu Hằng muốn ở với bố vì được bố yêu thương chăm sóc, đưa đón đi học đầy đủ. Giao con Vũ Thanh Hằng, sinh ngày 30/12/2018 cho anh Vũ Văn H trực tiếp nuôi là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với pháp luật quy định tại các khoản 2 Điều 69; khoản 1 Điều 70; điểm b khoản 1 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4]. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi anh Vũ Văn H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[5] Yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Văn H được chấp nhận nên căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại anh Vũ Văn H số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0011786 ngày 26/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hải Phòng (nay là Phòng Thi hành án dân sự số 3 – Hải Phòng).

- Về quyền kháng cáo:

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 68; khoản 2 Điều 69; Điều 70; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Vũ Văn H đối với chị Nguyễn Thị T. Giao con chung là Vũ Thanh Hằng, sinh ngày 30/12/2018 cho anh Vũ Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Chị Nguyễn Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh Vũ Văn H không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2. Về án phí:

- Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Trả lại anh Vũ Văn H số tiền tạm ứng án phí 300.000 đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0011786 ngày 26/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hải Phòng (nay là Phòng Thi hành án dân sự số 3 – Hải Phòng).

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn anh Vũ Văn H; bị đơn chị Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 3 – Hải Phòng;
- Đường sự;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Phương